

SỬ DỤNG TÀI NĂNG TRONG VĂN HÓA

(Bức thư ngỏ gửi đồng chí Tổng Bí thư Đỗ Mười)

Đầu tháng 12-1991, ít lâu trước khi mất, tác giả Xuân Trinh đã kịp hoàn thành bức thư ngỏ tâm huyết gửi đồng chí Tổng Bí thư Đỗ Mười, trình bày những suy nghĩ sâu sắc và trách nhiệm về đổi mới hoạt động sân khấu. Đặc biệt là những kiến nghị của một nghệ sĩ với Đảng về chính sách sử dụng tài năng trong văn hóa.

Sự nghiệp cách mạng gần nửa thế kỷ của chúng ta đã đào tạo được một đội ngũ những người làm văn học nghệ thuật đông đảo, toàn diện ở mọi loại hình. Đây chính là những người đi tiên phong, chịu trách nhiệm trong việc bảo tồn, phát triển văn hóa dân tộc và đưa văn nghệ hiện đại đi đúng đường lối của Đảng.

Có thành tựu ấy một phần nhờ lòng trung thành và tin tưởng tuyệt đối của văn nghệ sĩ vào Đảng. Trên lĩnh vực sân khấu, điều này càng được khẳng định. Qua bao biến động của đất nước về chính trị, khó khăn về đời sống... hầu hết các tác giả, đạo diễn, diễn viên, họa sĩ, nhạc sĩ... không lúc nào tỏ ra hoài nghi, dao động và đặc biệt chưa có trường hợp nào phản bội. Càng qua bước thăng trầm, càng xuất hiện những tài năng.

Cơ sở thuận lợi ấy, đáng lẽ phải giúp chúng ta phát triển văn hóa toàn diện, chất lượng cao và thu hút được công chúng đích thực của mình. Song thực tế, gần chục năm nay vẫn tồn tại hiện tượng nghịch lý: Văn nghệ nói chung, sân khấu nói riêng bị xuống cấp. Vấn đề này cách đây ít lâu vẫn còn phải tranh luận. Đến nay hầu hết đã thừa nhận. Sự thật không thể chối cãi là sân khấu ngày càng sa sút về chất lượng nghệ thuật, xa rời tính chuyên nghiệp. Nó không đáp ứng được nhu cầu giải đáp đời sống, giáo dục thẩm mỹ và giải trí của quần chúng lao động. Những người hiểu, yêu sân khấu trở nên thờ ơ, thờ ả vắng dần. Nhiều khi phải đặt mục tiêu kiếm sống lên hàng đầu, càng dần sâu vào con đường chiều theo thị hiếu của những người có tiền mà không có

trình độ văn hóa mới xuất hiện, sân khấu lại càng tự đánh mất mình.

Hình tượng đau lòng nữa không thể làm ngơ là chính những nhà văn, trí thức, văn nghệ sĩ thực sự tài năng thường sa vào tình trạng không có việc làm hoặc không được sử dụng. Hoàn cảnh này khác nào con bệnh ngày càng nguy kịch mà bác sĩ lại bị vô hiệu hóa. Phải chăng kiến thức, sự lao động sáng tạo của họ không cần thiết nữa. Nên đáng lý họ phải giữ vị trí chủ chốt trong bộ máy chỉ đạo nghệ thuật ở các cơ sở thì oái oăm thay, họ lại là thành phần dôi ra, thuộc diện về hưu hay chờ việc.

Thay thế chỗ đứng xứng đáng của họ là những người có trình độ thấp không đủ năng lực quản lý, không đáng nổi việc định giá nghệ thuật, chưa nói gì đến sáng tạo. Vì vậy, hoạt động của các nhà hát, đơn vị nghệ thuật, các đoàn văn công giảm sút hẳn, có nơi tê liệt, tan rã.

Mức lương tháng quá thấp, lại không được hưởng khoản thù lao do cống hiến sáng tạo đem lại nên thực tế những tài năng, lực lượng quý hiếm này của chúng ta bị đói. Hàng năm Đảng, Nhà nước, các cơ quan quản lý trực tiếp vẫn phải trích một phần trợ cấp cứu đói, giúp họ tồn tại ở mức tối thiểu.

Những người được giúp đỡ thực sự xúc động, biết ơn. Song mặt khác, họ là người có khả năng làm việc và sức sáng tạo nên tự trọng cũng rất cao. Lương tâm áy náy, thậm chí cảm thấy bị sỉ nhục khi muốn được làm việc mà phải ngồi không, có thể tự sống bằng sức lực chính mình mà phải ngửa tay nhận trợ cấp. Nhìn toàn diện một quốc gia, tình trạng này nói lên vấn đề gì đây? Ấy là chưa nói hết được sự phá hoại có hoặc vô ý thức của kẻ bất tài đang nắm cương vị điều hành mọi công việc.

Sự đầu tư, tài trợ định kỳ của Nhà nước rút xuống, ngoài khoản chi cho những hoạt động vô ích, những tác phẩm thiếu tính nghệ thuật, là sự chi dụng bị động vào việc cứu đói. Đã cứu đói sao còn mang lại được hiệu quả nghệ thuật, dù là ít ỏi!... Đây là chưa kể đến tình trạng tham nhũng trong quá trình dựng vở, xói mòn ngân sách Nhà nước và gây nổi bất bình trong giới nghệ sĩ.

Ngày nay, cuộc cách mạng hay thể chế chính trị nào cũng đã qua thời kỳ ấu trĩ: Phủ nhận vai trò trí thức trong cách mạng và xây dựng đất nước. Đối với các quốc gia đang phát triển, nhu cầu về chất xám càng trở nên bức thiết. Châu Á có nhiều khả năng đi đầu trong nền kinh tế tương lai, việc “săn lùng” chất xám đã trở thành vấn đề thời sự.

Ở Việt Nam, hình tượng chảy máu vàng, chảy máu đồng... được nói đến nhiều. Nhưng chảy máu chất xám thì hầu như không được chú ý cho lắm. Một vài tiếng kêu thống thiết bật lên trên mặt báo sớm bị đi vào quên lãng. Trong khi đó ai cũng biết đào tạo một kỹ sư khoa học đã tốn kém. Để có được một nghệ sĩ tài năng còn đòi hỏi cả hoàn cảnh và năng khiếu.

Đảng còn thu phục được nhân tâm trí thức. Họ ủng hộ chính quyền, trung thành với chủ trương chính sách. Đó là điều vô cùng quý giá, không dễ có được. Trong cơ chế mới hiện nay, việc tận dụng và phát huy khả năng lao động, sáng tạo của mỗi công dân, đặc biệt là người có tri thức càng phải được đặt ra và giải quyết triệt để.

Muốn giải quyết vấn đề, tôi nghĩ, phải tìm ra và xác định được những nguyên nhân chủ yếu, mang tính chất yết hầu, từ đó có biện pháp tốt.

Theo ý kiến tôi, nguyên nhân chính gây ra những nghịch lý trên là trong văn học nghệ thuật của ta gần đây, các giá trị đã bị đảo lộn, bị tác động bởi nhiều mục tiêu, thẩm mỹ thương mại của văn hóa thực dân mới. Nhiều người lâm vào tình trạng bị lẫn lộn thực giả, không phân biệt được đâu là một tác phẩm có giá trị nghệ thuật thực sự, đâu là giả hiệu, thấp kém.

Giá trị không được đánh giá đúng mức như vậy, người làm công tác quản lý lại kém tin tưởng, do đó không sử dụng vốn đầu tư được tốt. Mặt khác, trong sân khấu và một số ngành nghệ thuật thành lập êkíp làm ăn với người cầm vốn. Làm vở để doanh thu nên những người này đã cho ra đời những tác phẩm yếu kém về nghệ thuật, cốt thỏa mãn thị hiếu tầm thường. Do đó làm “nghệ thuật” chỉ nuôi sống những nghệ sĩ bồi bác, bất tài, chuyên tìm cách nấp dưới danh hiệu hào và uy tín người khác. Tôi lấy ví dụ: Sở Văn hóa là cơ quan quản lý Nhà nước

không có trách nhiệm làm chuyên môn, song vẫn nhảy ra làm cố vấn cho kịch, phim. Chi phí cho tác phẩm tốn kém mà hầu như không thu được hiệu quả nghệ thuật.

Hàng năm số vốn đầu tư cho hơn 150 đoàn sân khấu không nhỏ (khoảng 7 đến 10 tỷ/năm). Nhưng đầu tư đại trà, thiếu chính xác và công bằng.

Mặt khác, chủ trương sai lầm đã dẫn đến hậu quả làm hỏng cả một thể hệ công chúng. Nguyên nhân này kéo theo việc nghệ sĩ mất cả chỗ đứng trong công chúng. Người hiểu biết đã rời bỏ sân khấu. (Có lẽ họ đã không muốn làm hỏng mình).

Nói đến cùng còn nhiều nguyên nhân. Nhưng chủ yếu đó là do không sử dụng đúng những người có tài năng, không biết tận dụng chất xám để phát triển xã hội. Đó là sai lầm nghiêm trọng trong công tác quản lý.

Đảng, Nhà nước có đầy đủ biện pháp và khả năng khắc phục những bất hợp lý nói trên để củng cố lòng tin, gây lại không khí lao động sáng tạo cho văn nghệ sĩ. Chúng tôi muốn có phần đóng góp nhỏ để mau chóng chấm dứt tình trạng này bằng cách mạnh dạn đưa ra một số biện pháp.

Qua cuộc gặp gỡ của đồng chí Tổng Bí thư với anh chị em văn nghệ sĩ, chúng tôi rất mừng vì đây là một trong những vấn đề được Đảng quan tâm. Những nhận định đúng đắn đã thuyết phục chúng tôi, nhất là quan điểm: *Chúng ta chỉ có thể chấn hưng lại đất nước sau Nghị quyết đại hội Đảng VIII bằng trí tuệ đội ngũ trí thức và sức lực toàn dân, không thể ngồi trông chờ ở sự chi viện từ bên ngoài.* Vì vậy, chúng tôi muốn đưa ra những kiến nghị cụ thể sau:

Thứ nhất, thay vì sự cứu trợ cho nghệ sĩ, sử dụng đồng tiền một cách bị động kém hiệu quả, Nhà nước nên có chính sách thật cụ thể, tốt nhất là *đặt hàng* cho họ, để có thể mang tài năng cống hiến cho đất nước. Từ nghĩa vụ cống hiến ấy, họ được hưởng quyền lợi xứng đáng. Họ sẽ hoàn thành tốt công việc nếu được tôn trọng, tin tưởng. Họ thoát khỏi cảnh “được” cứu đói một cách nhục nhã. Chúng tôi tin chắc, những người có năng lực sẽ hết lòng ủng hộ chủ trương này.

Việc đặt hàng được hầu hết các nước trên thế giới thực hiện với số vốn đầu tư lớn và đã thu kết quả. Nếu áp dụng, chúng ta sẽ không phạm phải sai lầm bỏ đi những công trình đầu tư nhiều mà giá trị chẳng đáng là bao.

Chúng tôi đã có lần đề xuất ý kiến này với Bộ Chính trị và được đồng ý bổ sung vào nghị quyết. Nhưng đến nay, việc đó chưa hề được thực hiện.

Thứ hai, các cơ quan quản lý văn hóa chỉ là nơi đặt hàng cho những cơ quan có chức năng sáng tạo làm ra những sản phẩm nghệ thuật, chứ không phải trực tiếp tiếp kiêm nhiệm. Ví dụ Đài truyền hình: Chỉ là nơi đặt hàng và nghiệm thu. Như vậy, những nghệ sĩ thực sự mới có công ăn việc làm, tài năng không bị mai một.

Thứ ba, phải có ngân sách Nhà nước chung về văn hóa. Ngân quỹ ấy giao cho Hội đồng nghệ thuật quản lý. Hội đồng này phải bao gồm những người uy tín, hiểu biết về văn hóa để trực tiếp xét duyệt các đề án sáng tạo, từ đó có quyết định về đầu tư, tài trợ.

Thứ tư, phải có một Hội đồng giám định cao nhất để định giá đúng mức giá trị văn hóa. Một mặt loại bỏ những tác phẩm yếu kém, mặt khác giúp những tài năng có thể phát triển. Chúng tôi thiết nghĩ, theo phương pháp này, chi phí chắc chắn sẽ giảm được tối thiểu 1/3 tổng ngân sách đã từng chi trong khi hiệu quả nghệ thuật lại tăng.

Song trên hết, chúng ta đại diện cho biết bao nhiêu văn nghệ sĩ tài năng đang bị vô hiệu hóa, phải chịu những bất công không đáng có, ảnh hưởng xấu đến khả năng và quyền lợi được sáng tạo, cống hiến. Tiếng nói chung của họ là ít nhất cũng phải tự nuôi sống được mình bằng sức lực do chính mình bỏ ra. Mặt khác, phải được đem kiến thức đã học, tài năng đã có phục vụ Tổ quốc.

Lê Thu Hạnh

(Ghi)